|  |
| --- |
| Lớp JS0702 – Nhóm 11  Nguyễn Đức Trung – SE02847  Quách Tiến Đạt – SE02586  Vũ Hồng Thái – SE02654  Nguyễn Hoàng Nam – SE02771  Vũ Thu Thảo – SE02532  Phan Anh Tuấn – SE00180 |

|  |
| --- |
| **Những phẩm chất giới trẻ cần học ở** |
| Chủ tịch Hồ Chí Minh |
| Tiểu luận tư tưởng Hồ Chí Minh |

# Học tập suốt đời

**🙢🕯🙠**

Dân tộc Việt Nam được ngời ca là một dân tộc hiếu học. Tinh thần hiếu học (ham học hỏi và hiểu biết) thể hiện xuyên suốt trong lịch sử hàng ngàn năm dựng nước và giữ nước. Nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh, ta thấy Người đã trực tiếp hoặc gián tiếp nhiều lần bàn đến giáo dục, học tập…

**Học tập suốt đời** là phẩm chất cao đẹp, xuyên suốt trong tư tưởng của Người. Bằng tấm gương học tập suốt đời, Người đã để lại nhiều bài học và những chỉ dẫn quý báu, trong đó có những nội dung rất cơ bản mà chúng ta cần học tập và noi theo.

**Tự học** là điều cần thiết trong quá trình tiếp nhận tri thức, là hoạt động có mục đích của con người. Với Chủ tịch Hồ Chí Minh, tự học có vai trò đặc biệt quan trọng, là một trong những yếu tố quan trọng quyết định lên trí tuệ của mình. Tự học tập và học tập suốt đời là một luận điểm quan trọng trong tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục.

Trong tác phẩm Sửa đổi làm việc (1947), Bác viết: “Lấy tự học làm cốt”. Ngày 21/7/1956, nói chuyện tại lớp nghiên cứu chính trị khóa I, trường Đại học Nhân dân Việt Nam, Bác dặn: “Học hỏi là một việc phải tiếp tục suốt đời. Suốt đời phải gắn liền lý luận với công tác thực tế. Không ai có thể tự cho mình đã biết đủ rồi, đã biết hết rồi. Thế giới ngày ngày đổi mới. nhân dân ta ngày càng tiến bộ, cho nên chúng ra phải tiếp tục học và hành để tiến bộ kịp nhân dân.” (Hồ Chí Minh toàn tập, tập 8, tr.215).

Thật vậy, trong lý lịch tự khai ở Đảng Cộng sản Pháp năm 1920 cũng như tham dự một số hội nghị và đại hội của Quốc tế Cộng sản năm 1924, Bác đều ghi ở phần trình độ học vấn là: Tự học. Năm 1961, tại Hội nghị chuyên đề sinh viên quốc tế họp ở Việt Nam, Bác kể: “Về văn hóa: Tôi chỉ học hết lớp tiểu học… Về hiểu biết phổ thông: năm 17 tuổi, tôi mới thấy ngọn đèn điện lần đầu tiên, 20 tuổi mới nghe radio lần đầu tiên…” (Hồ Chí Minh toàn tập, tập 10, tr.389).

Rõ ràng ở Bác chỉ có con đường tự học trong thực tế lao động và hoạt động cách mạng. Những năm tháng bôn ba hải ngoại, làm đủ các nghề để sống, khi làm bồi bếp trên tàu biển, khi thì đốt lò, quét tuyển trong mùa đông băng giá ở nước Anh, khi thì bán báo, làm thợ ảnh, vẽ đồ cổ ở nước Pháp,… Bác đều tranh thủ thời gian để tự học một cách kiên trì trong điều kiện không có thầy dậy, không có trường lớp, thiếu thốn cả về phương tiện vật chất và thời gian.

Cuộc đời của Bác là một quá trình: Vừa học tập vừa hoạt động cách mạng, học tập để hoạt động cách mạng, đạt được mục đích, lý tưởng của mình; qua hoạt động cách mạng, không ngừng học tập, hoàn thiện tri thức và nhân cách của bản thân. Người là nơi hội tụ với tầm cao nhất tinh hoa văn hóa nhân loại, xứng đáng với sự tôn vinh của tổ chức UNESCO: Hồ Chí Minh, anh hùng giải phóng dân tộc, nhà văn hóa kiệt xuất. Quá trình ấy đã tạo nên Hồ Chí Minh, một thầy giáo mẫu mực, một nhà giáo dục vĩ đại. Người đã để lại tấm gương cao đẹp về tinh thần tự học và học tập suốt đời mà chúng ta phải noi theo.

Sau này, khi nước nhà độc lập, trên cương vị người đứng đầu Đảng và Nhà nước ta, Bác vẫn tự học qua sách báo và trong thực tiễn, bằng sự miệt mài và say sưa tự học, Bác đã lĩnh hội được hệ thống tri thức đồ sộ, có được trình độ học vấn uyên bác, tầm hiểu biết toàn diện và sâu rộng đồng thời có sự nhạy cảm sắc sảo hệ thống tri thức đó. Có thể nói, Chủ tịch Hồ Chí Minh là một tấm gương mẫu mực về tinh thàn tự học, lấy tự học làm cốt, làm phương thức chủ yếu để nâng cao trình độ mọi mặt của bản thân.

Ngoài tự học, Bác còn **học từ thực tiễn.** Những năm sống và hoạt động ở nước ngoài, Bác Hồ đã tự học tập, rèn luyện trong thực tế sinh động ở các nước thuộc đia, các nước thực dân, đế quốc, trong phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân và nhân dân các dân tộc bị áp bức. Chính từ thực tiễn ấy, Bác đã tìm thấy lý luận Mác-Lênin, cẩm nang thần kỳ để cứu dân, cứu nước. Về học từ thực tiễn, Bác kể: “Đến Quảng Châu hồi 1924-1927, tôi vừa theo dõi phong trào cách mạng trong nước, vừa tham gia công việc do Đảng Cộng sản Trung Quốc giao phó… Tôi được tham gia dịch tài liệu nội bộ và việc “tuyên truyền đối ngoại”, tức là viết bài về phong trào công nông cho một tờ báo bằng tiếng Anh. Lần thứ hai tôi đến Trung Quốc cuối năm 1938 vào thời kỳ kháng chiến chống Nhật. Là một người binh nhì trong “Bát lộ quân” tôi làm chủ nhiệm câu lạc bộ của một đơn vị ở Quế Lâm. Sau đó, được bầu làm Bí thư Chi bộ kiêm phụ trách nghe radio của một đơn bị ở Hành Dương. Thế là tôi học được một ít kinh nghiệm đấu tranh chống chủ nghĩa tư bản, khi ở nước Pháp; kinh nghiệm chống thực dân và phong kiến, khi ở Trung Quốc”. (Hồ Chí Minh toàn tập, tập 10, tr.367).

Bởi vậy sau này, Bác thường nhắc nhở mọi người học lý luận đồng thời học trong thực tiễn. Bác giải thích: Lý luận là đem thực tế trong lịch sử, trong kinh nghiệm, trong các cuộc đấu tranh, xem xét, so sánh thật kỹ lưỡng, rõ ràng, làm thành kết luận, rồi đem nó chứng minh với thực tế. Bác ví: “Lý luận như cái tên hoặc viên đạn. Thực hành như cái đích để bắn. Có tên mà không bắn, hoặc bắn lung tung, cũng như không có tên. Lý luận cốt để áp dụng vào thức tế. Chỉ học thuốc lòng để đem lòe thiên hạ thì lý luận ấy cũng vô ích.” Vì thế, Bác còn yêu cầu mọi người phải vừa học, vừa làm, học để áp dụng vào thực tiễn công tác. Trong lúc học lý thuyết phải nghiên cứu công việc thực tế.

“Hành nan, ngôn dị” là một tổng kết sâu sắc của người xưa về cái khó giữa học và hành. Đối với việc học tập, một trong những phương pháp quan trọng mà Bác Hồ yêu cầu là “**Học đi đôi với hành**”, vì như Bác nói: “Không vào hang không bắt đươc cọp. Không thực hành thì nhất định không thể hiểu biết”.

Quan điểm của Bác là: Học để sửa chữa tư tưởng, học để tu dưỡng đạo đức cách mạng, học để tin tưởng, học để hành. Nói về tầm quan trọng của việc học đi đôi với hành, Bác nói: Một người học xong đại học, có thể gọi là trí thức, song, y không biết cày ruộng, không biết làm công, không biết đánh giặc, không biết làm nhiều việc khác. Thế là y chỉ có trí thức một nửa. Y muốn thành một người trí thức hoàn toàn, thì phải đem cái trí thức đó áp dụng vào thực tế. Theo Bác, “vừa học vừa làm”, “học tập tốt, lao động tốt”, “học để áp dụng trong thực tế” là khẩu hiệu thực hiện phương châm “học đi đôi với hành”. Rõ ràng từ lời nói đến việc làm cho thấy, Bác Hồ là một tấm gương “Học không biết chán”, “Học, học nữa, học mãi”, “Học không bao giờ cùng”, một tấm gương học suốt đời.

Trong giai đoạn hiện nay với xu thế xã hội hóa giáo dục buộc mỗi người cần phải không ngừng tự nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của mình. Nêu cao tinh thần tự học theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, góp phần tự nâng cao mình hơn, tạo thói quen ham học hỏi, học tập, tìm tòi cái mới trong cuộc sống cũng như trong công việc. Chính vì thế, việc nghiên cứu tấm gương của Bác về tinh thần học tập suốt đời là một việc làm cần thiết và không của riêng ai.

🙤🙦🙤🙦🙤🙦🙤🙦🙤🙦

# Nếp sống giản dị và đức khiêm tốn vô thường

**🙢🕯🙠**

Với nét đơn sơ, mộc mạc và giản dị, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trở thành một biểu tượng của phong cách đạo đức con người Việt Nam. Cả cuộc đời hy sinh vì dân, vì nước, Bác đã gần như quên đi những gì thuộc về bản thân mình.

Là một người đứng đầu đất nước, Hồ Chí Minh có điều kiện dùng những món ăn cao sang, tốn kém, nhưng bữa ăn của Người lại rất “bình dân” với những món ăn thanh đạm, gần gũi với quê hương như, tương cà, rau muống, cá kho... Trước và sau khi trở thành Chủ tịch nước, Người vẫn luôn giữ cho mình những đức tính vô cùng giản dị và khiêm tốn. Ngay cả trong những ngày trọng đại như ngày thành lập Đảng, bữa ăn của Người cũng chỉ có bát cơm, món xào, tô canh và đĩa cá. Khi tiếp đồng chí Lý Bội Quần (người đã có công giúp Bác mua chiếc máy chữ từ Hải Phòng mang về), Bác cũng chỉ chiêu đãi bằng những món ăn dân dã như thế cộng thêm ít rượu gạo nhưng giá trị cũng chưa tới một đồng bạc, vậy mà giữa Bác và khách vẫn rất vui và chan chứa nghĩa tình. Bác lý luận rằng làm người ở trong đời ai mà chẳng thích ăn ngon, mặc đẹp, nhưng nếu miếng ăn, cái đẹp đó có được lại đánh đổi bằng giọt mồ hôi, nước mắt và cả sự phiền hà của người khác thì lại càng không nên. Hàng tuần Bác thường nhịn ăn một bữa, việc làm đó nhằm chứng tỏ Bác luôn cảm thông, chia sẻ và đồng cam cộng khổ với nhân dân đang sống khó khăn. Bữa sáng Bác ăn cháo hoặc phở, buổi trưa thì hai miệng bát cơm với dưa, vài quả cà, một đĩa nhỏ thịt xào và một bát canh. Đến bữa khi người phục vụ dọn mâm mời Bác thường phải để thêm một bát con. Lúc ngồi ăn Bác nhận thấy nếu không ăn hết thứ nào thì san sang bát nhỏ để người khác về sau còn dùng được (không phải dùng đồ thừa). Sau khi ăn xong tự Bác sắp xếp lại và bỏ gọn trong mâm, đậy lồng bàn lại. Đồng chí phục vụ chỉ còn việc bê cả mâm đi và cứ thế bữa cơm nào cũng tương tự như vậy. Có hạt cơm vô ý rơi vãi thì nhặt bỏ vào mâm, quả chuối hơi “nẫu”, mọi người ngại không ăn, tự Bác lấy dao gọt phần “nẫu” đi và ăn ngon lành. Đây cũng là một bài học mà Người muốn dạy cho chúng ta về sự tiết kiệm và tránh lãng phí. Nhận xét về nếp sống giản dị của Bác, một tờ báo nước Pháp đã viết: “Sự ăn ở giản dị đến cực độ, như một nhà ẩn sĩ, đó là một đức tính rõ rệt nhất của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Một tuần lễ ông nhịn ăn một bữa, không phải là để hạ mình cho khổ sở, mà là để nêu một tấm gương dè xẻn gạo cho đồng bào đặng làm giảm bớt nạn đói trong nước. Hết thảy mọi người xung quanh đều bắt chước hành động đó của ông... ”. Khi có món ăn gì ngon, Bác không bao giờ ăn một mình mà thường hay chia sẻ với người khác. Thường thì khi đi công tác tới các địa phương, Bác yêu cầu người phục vụ chuẩn bị cơm từ nhà mang đi, chỉ những trường hợp bất đắc dĩ, Bác mới chịu ăn cơm, nhưng trước khi ăn Bác thường báo trước với “chủ nhà” là: số lượng đi mấy người, chỉ ăn bấy nhiêu là vừa đủ, tránh lãng phí... Khi nghiên cứu đến đây, có lẽ do quá xúc động nên ngài Salvador Allende, vị Tổng thống anh hùng của nước Cộng hòa Chile đã phải thốt lên rằng: “Nếu như muốn tìm hiểu một sự tiêu biểu cho tất cả cuộc đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh thì đó là đức tính vô cùng giản dị và sự khiêm tốn phi thường”.

Kế đến, mỗi chúng ta và cả những người nước ngoài đều biết tới đôi dép cao su, những chiếc áo, chiếc quạt, viên gạch sưởi lưng... vô cùng giản dị của Bác.

Putstin đã từng tâm niệm rằng: “Cái vĩ đại nằm trong sự giản dị”. Điều này là hợp lý đối với chủ tịch Hồ Chí Minh. Nhìn phong cách ăn mặc của Người ta thấy người thật khiêm tốn và giản dị biết nhường nào. Sinh thời, là một nguyên thủ quốc gia, lẽ ra trong cách ăn mặc Người sẽ chọn cho mình những bộ comple sang trọng, những mốt trang phục mới nhất để thể hiện ưu thế của một chính khách. Nhưng không, Bác Hồ kính yêu của chúng ta quá đỗi giản dị: trang phục hàng ngày của Người chủ yếu là bộ quần áo dạ màu đen và chiếc mũ để đội khi đi ra ngoài trời; một vài bộ quần áo nâu để mặc làm việc mùa hè, còn về mùa đông Bác có một chiếc áo bông nhưng cũng đã dùng nhiều năm rồi. Mới đầu bông xốp còn dày, ấm. Sau thời gian dài nó lép kẹp xuống không ấm lắm nữa. Nhưng chưa ai dám nghĩ đến việc xin Bác bỏ cả mền bông đâu, chỉ nghĩ đến thay cái vỏ ngoài. Lúc đầu cái vỏ bằng vải mới, dần dần nó phai màu, đứt chỉ ở khuỷu tay và ở cổ, Bác bảo mạng lại. Nó rách ở vai thì Bác bảo vá vai. Thấy thế có một chiến sĩ ta khuyên Bác nên thay vỏ áo thì Bác lại bảo rằng: “Này chú ạ, Chủ tịch Đảng, Chủ tịch nước mặc áo vá vai thế này là cái phúc cho dân đấy. Đừng bỏ cái phúc ấy đi”.

Một nét nổi bật nữa trong phong cách ăn mặc giản dị của Người đó chính là đôi dép cao su và bộ áo quần ka-ki. Phải nói rằng hiếm có vị lãnh tụ nào trên thế giới lại có phong cách ăn mặc giản dị và đơn sơ như thế. Đôi dép cao su có lẽ là phương tiện đi theo Bác trong suốt chặng đường dài của cách mạng, nó mòn gót thì Bác lấy cao su vá lại, còn dây quai bị tuột thì Bác dùng đinh để đóng lại. Riêng bộ quần áo ka-ki mà Bác hay mặc vì lâu ngày nên đã bạc màu và sờn cổ áo. Có người hỏi thì Bác trả lời: “Bác mặc như thế phù hợp với hoàn cảnh của dân, của nước, không cần phải thay”. Đến đây ta thấy Người quả thật là một vĩ nhân, một lãnh tụ giản dị hiếm thấy trên thế giới, nói như bạn bè quốc tế Người là “nhà cách mạng triệt để”, “một nhân vật nổi bật nhất trong thời đại của chúng ta”. Ở Người hội tụ những phẩm chất thanh cao, giản dị mà không phải bất cứ lãnh tụ nào cũng có, không phải ngẫu nhiên mà thế giới ca ngợi và thương tiếc Người đến như thế!

Ở cương vị Chủ tịch nước, Người khước từ ở ngôi nhà sang trọng thuộc thời toàn quyền Đông Dương, mà chỉ ở ngôi nhà nhỏ của người thợ điện phục vụ cho Toàn quyền thời đó để làm việc. Với phong cách sống giản dị, tiết kiệm, hòa mình với thiên nhiên, cỏ cây hoa lá, gần gũi với quần chúng nhân dân, trong ngôi nhà sàn Bác đã sống và làm việc những năm cuối đời, chỉ có những vật dụng rất đơn sơ: một chiếc bàn, giá sách, tủ quần áo, giường gỗ cá nhân, tấm chăn đơn, chiếc chiếu cói, cây quạt cọ, chai nước lọc... biểu trưng sinh động cho phong cách sống của một con người vĩ đại: thanh tao, khiêm tốn, yêu lao động, không ham danh lợi, đạt đến độ mẫu mực, cảm hoá được tình cảm của con người Việt Nam.

Những ngày đầu sau Cách mạng thành công, đất nước phải đối phó với muôn vàn khó khăn, thử thách: giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm. Đối với giặc đói, Người kêu gọi toàn dân thực hành tiết kiệm, phát động phong trào “hũ gạo kháng chiến” để nuôi quân. Bằng những lời lẽ thiết tha, xúc động, Người viết thư động viên đồng bào cả nước nêu cao tinh thần "xẻ cơmnhường áo" để cứu dân nghèo: "Lúc chúng ta nâng bát cơm mà ăn, nghĩ đến kẻ đói khổ, chúng ta không khỏi động lòng. Vậy tôi xin đề nghị với đồng bào cả nước và tôi xin thực hành trước: Cứ 10 ngày nhịn ăn một bữa, mỗi tháng nhịn 3 bữa. Ðem gạo đó để cứu dân nghèo"... Tại buổi khai mạc lạc quyên tổ chức ở Nhà hát Lớn Hà Nội, Người đã gương mẫu đem phần gạo nhịn ăn của mình lạc quyên trước tiên...

Khi kinh tế khó khăn, đời sống nhân dân còn khổ, mọi người ăn độn, Bác nói cán bộ, nhân dân ăn độn bao nhiêu phần trăm, độn cho Bác từng ấy giống như cán bộ, nhân dân.

Tư tưởng và tấm gương “Tuyệt nhiên không ham muốn công danh phú quý chút nào” một lần nữa lại được Hồ Chí Minh trịnh trọng tuyên bố trước kỳ họp thứ hai Quốc hội khóa I (31-10-1946): “Lần này là lần thứ hai Quốc hội giao phó cho tôi phụ trách Chính phủ một lần nữa. Việt Nam chưa được độc lập, chưa được thống nhất thì bất kỳ Quốc hội ủy cho tôi hay cho ai cũng phải gắng mà làm. Tôi xin nhận. Giờ tôi xin tuyên bố trước Quốc hội, trước quốc dân và trước thế giới rằng: Hồ Chí Minh không phải là kẻ tham quyền cố vị, mong được thăng quan phát tài”. Trong lời tuyên bố, Người nhấn mạnh việc đảm nhận chức vụ trong một hoàn cảnh đất nước khó khăn, đầy gian khổ, hy sinh khi “Việt Nam chưa được độc lập, chưa được thống nhất”. Chức vụ đó là do Quốc hội (nhân dân) ủy thác thì phải gắng sức làm. Còn thì đồng bào đã cho lui thì lại vui vẻ trở về cuộc sống của một người dân bình thường.

Hồ Chí Minh bao giờ cũng mong muốn niềm vui riêng của mình hoà trong niềm vui chung của toàn dân tộc. Năm 1963, khi biết tin Quốc hội định trao tặng Người Huân chương Sao vàng cao quý, Hồ Chí Minh đã phát biểu rất chân thành: "Tôi vừa nhận được một tin tức làm cho tôi rất cảm động và sung sướng. Đó là tin Quốc hội có ý định tặng cho tôi Huân chương Sao vàng, Huân chương cao quý nhất của nước ta. Tôi xin tỏ lòng biết ơn Quốc hội. Nhưng tôi xin Quốc hội cho phép tôi chưa nhận Huân chương ấy. Vì sao? Vì Huân chương là để tặng thưởng người có công huân; nhưng tôi tự xét chưa có công huân xứng đáng với sự tặng thưởng cao quý của Quốc hội". Và Người mong muốn: "Chờ đến ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, Tổ quốc hoà bình thống nhất, Bắc - Nam sum họp một nhà, Quốc hội sẽ cho phép đồng bào miền Nam trao cho tôi Huân chương cao quý. Như vậy thì toàn dân ta sẽ sung sướng, vui mừng".

Bước vào thập niên mới, khi đất nước ta đang ngày một càng hội nhập sâu vào thế giới, vấn đề này đặt ra cho đất nước nhiều cơ hội thuận lợi trong việc tiếp nhận khoa học kỹ thuật, thu hút vốn đầu tư, đem lại nhiều tiềm năng phát triển cho Tổ quốc. Tuy vậy, chúng ta cũng gặp không ít thách thức, khó khăn. Toàn cầu hóa là xu thế của thời đại, đem lại nhiều sự đổi thay cho đất nước đồng thời nó cũng là nguyên nhân gián tiếp cho sự xâm lăng về văn hóa, làm cho một bộ phận của giới trẻ học đua đòi, a-dua theo những phong cách này, phong cách nọ, lười lao động, sống không có hoài bão và lý tưởng, chỉ muốn hưởng thụ chứ không muốn cống hiến. Đó là lý do vì sao, việc học và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh càng phải được đề cao.

# Quan điểm đạo đức trung với nước, hiếu với dân

**🙢🕯🙠**

Hồ Chí Minh, lãnh tụ vĩ đại của cách mạng Việt Nam, Người sáng lập, giáo dục và rèn luyện Đảng ta, tư­ tưởng của Người bao trùm nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội. Giá trị t­ư tưởng đạo đức của Người là tài sản vô giá của dân tộc ta. Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng việc xây dựng nền đạo đức mới - đạo đức cách mạng. Người coi đó là gốc rễ của mọi công việc, là nền tảng thắng lợi của sự nghiệp cách mạng, bảo đảm cho sự phát triển bền vững của quốc gia, dân tộc. Trong di sản tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh không có nhiều tác phẩm lớn về đạo đức, nhưng qua những bài viết, bài nói và những việc làm cụ thể của Người đã  thể hiện những quan điểm cơ bản, toàn diện, sâu sắc về vai trò, nội dung và những nguyên tắc xây dựng đạo đức mới - đạo đức cách mạng. Một trong những chuẩn mực cơ bản nhất trong nội dung tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh đã được khái quát trong sáu chữ: "Trung với nước, hiếu với dân".

Trung, hiếu là những khái niệm đã có trong tư tưởng đạo đức truyền thống Việt Nam và phương Đông, xong có nội dung hạn hẹp. *Trung với vua, hiếu với cha mẹ*, phản ánh bổn phận của dân đối với vua, con đối với cha mẹ. Hồ Chí Minh đã vận dụng và đưa vào nội dung, mới đạo đức cách mạng: Trung với nước hiếu với dân, đồng thời người đã loại bỏ đi những yếu tố hạn chế của đạo đức cũ.

Trung với nước là trung thành với sự nghiệp giữ nước và dựng nước. Nước là của dân, còn nhân dân là chủ của đất nước. *Bao nhiêu quyền hạn đều của dân, bao nhiêu lợi ích đều vì dân*. Đây là chuẩn mực đạo đức có ý nghĩa quan trọng hàng đầu.

Trung với nước, hiếu với dân là suốt đời phấn đấu hy sinh vì độc lập tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng. Bác vừa kêu gọi hành động vừa định hướng chính trị- đạo đức cho mỗi người Việt Nam.

Thứ nhất, trung với nước, hiếu với dân trong tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh không phải là những điều mới được đặt ra, mà đó là những phẩm chất đạo đức vốn có từ xa xưa trong tư tưởng đạo đức truyền thống phương Ðông nói chung và đạo đức truyền thống Việt Nam nói riêng.

Theo Người, trung là trung với nước, là trung thành với lợi ích của quốc gia, dân tộc, với sự nghiệp đấu tranh cách mạng của Ðảng, với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa... Nước ở đây với ý nghĩa "Dân là con nước, nước là mẹ chung", là nước của dân, của toàn dân tộc chứ không phải của riêng  ai, và chính mỗi người dân là những "chủ nhân ông" của đất nước. Mối quan hệ nước-dân, dân-nước mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc, hòa quyện với nhau trong một thể thống nhất về trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền lợi công dân với cộng đồng, quốc gia, dân tộc.

Về chữ hiếu, theo Hồ Chí Minh, là hiếu với dân. Hiếu với dân không phải chỉ là hiếu với cha mẹ mình  như người xưa vẫn nói, mà là hiếu với nhân dân, với toàn dân tộc, vì "nước lấy dân làm gốc", dân là "gốc" của nước. Bác Hồ từng chỉ rõ: "Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân... Trong xã hội không có gì tốt đẹp, vẻ vang bằng phục vụ cho lợi ích của nhân dân"; "Nhân dân ta từ lâu đã sống với nhau có tình có nghĩa như thế. Từ khi có Ðảng ta lãnh đạo và giáo dục, tình nghĩa ấy càng cao đẹp hơn, trở thành tình nghĩa đồng bào, đồng chí, tình nghĩa năm châu bốn biển một nhà... đạo đức ngày nay cao rộng hơn: không phải chỉ có hiếu với bố mẹ, mà trung với nước, hiếu với dân"; "Người kiên quyết cách mạng nhất lại là người đa tình, chí hiếu nhất. Vì sao? Nếu không làm cách mạng thì chẳng những bố mẹ mình mà hàng chục triệu bố mẹ người khác cũng bị đế quốc phong kiến giày vò. Mình không những cứu bố mẹ mình mà còn cứu bố mẹ người khác, bố mẹ của cả nước nữa... Chữ tình, chữ hiếu, cũng phải hiểu một cách rộng và hiểu như thế mới là đúng"...

 Thứ hai, trung với nước, hiếu với dân theo tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh được thể hiện trong mọi công việc cách mạng của Ðảng, trong từng suy nghĩ, việc làm cụ thể của mỗi cán bộ, đảng viên  và mỗi người dân. Dù mục tiêu, nhiệm vụ trong từng thời kỳ cách mạng  khác nhau, nhưng yêu cầu về trung, hiếu luôn nhất quán và là tiêu chí chung cho cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân học tập và rèn luyện. Ðó là, lòng yêu nước thương nòi, tự hào với truyền thống vẻ vang của dân tộc; là bổn phận và trách nhiệm của mỗi người dân với cộng đồng, với sự nghiệp  của Ðảng và dân tộc, với sự hưng vong của đất nước; là ý chí và nghị lực vươn lên vượt qua mọi khó khăn, thử thách, sẵn sàng hy sinh vì mục tiêu chung của sự nghiệp cách mạng; là sự tin yêu, kính trọng nhân dân. Vì vậy, trong suốt quá trình xây dựng Ðảng, lãnh đạo cách mạng, Bác thường xuyên quan tâm tới việc nâng cao tinh thần trung, hiếu ở mỗi người dân Việt Nam yêu nước nói chung,  cán bộ, đảng viên  nói riêng, và đòi hỏi họ phải luôn ghi sâu trong lòng những chữ "trung với nước, hiếu với dân".

Chúng ta có thể thấy rõ điều này ngay từ những ngày đầu cách mạng. Khi mở lớp huấn luyện, đào tạo lớp cán bộ đầu tiên của Ðảng (ở Quảng Châu, Trung Quốc), một trong những vấn đề đầu tiên đồng chí Nguyễn Ái Quốc quan tâm là, đào tạo những người tự nguyện hy sinh phấn đấu suốt đời cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội, giải phóng con người; học tập, tìm hiểu chủ nghĩa Mác - Lê-nin là để  "giữ chủ nghĩa cho vững", tuyệt đối trung thành với sự nghiệp lớn của Ðảng, biết đoàn kết và tổ chức quần chúng thực hiện.

Khi Ðảng ta được thành lập, Người luôn nhắc nhở : "Mỗi người đảng viên, mỗi người cán bộ từ trên xuống dưới đều phải hiểu rằng: mình vào Ðảng để làm đày tớ cho nhân dân. Bác nhấn mạnh: Làm đày tớ nhân dân chứ không phải là "quan" nhân dân". Khi Ðảng ta trở thành Ðảng cầm quyền, lãnh đạo toàn dân vừa kháng chiến vừa kiến quốc, dù ở đâu, làm gì, Người cũng chỉ tâm niệm một điều rằng: "Ðảng ta là Ðảng cách mạng. Ngoài lợi ích của nhân dân, Ðảng ta không có lợi ích gì khác", "Chính sách của Ðảng và Chính phủ là phải hết sức chăm nom đến đời sống của nhân dân"...   Vì vậy, Người luôn chỉ rõ cho mọi người thấy và hiểu rõ vấn đề cốt lõi của đạo đức cách mạng là: Việc gì  lợi cho dân phải hết sức làm. Việc gì hại đến dân phải hết sức tránh.

Chính trong quá trình ấy, Người  đã nêu tấm gương sáng về lòng "tận trung với nước, tận hiếu với dân". Lòng trung, hiếu ở Người là nhất quán, trước sau như một. Ngay từ những ngày đầu ra đi tìm đường cứu nước, hướng tới mục tiêu độc lập cho Tổ quốc, cơm no áo ấm cho đồng bào, Người đã vượt qua bao khó khăn, thử thách. Trong lao tù của bọn thực dân, đế quốc, lòng kiên trung bất khuất, quyết tâm giải phóng dân tộc, cơm no áo ấm cho đồng bào càng  được bồi đắp thêm. Khi  đất nước giành được độc lập, Người "tuyệt nhiên không ham muốn công danh phú quý chút nào", không muốn "dính líu gì với vòng danh lợi" mà "chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành" .

Và cuối cùng, sau Ðại thắng Mùa Xuân 1975, nhân dân cả nước cùng chung sức xây dựng đất nước. Hậu quả nặng nề sau chiến tranh và những biến động sâu sắc của tình hình thế giới đã  dẫn đến tình trạng khủng hoảng kinh tế-xã hội kéo dài, đời sống của nhân dân gặp nhiều khó khăn. Khắc ghi lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh về nhiệm vụ của Ðảng là lãnh đạo quần chúng chiến thắng  nghèo nàn, lạc hậu, xây dựng đời sống ấm no, hạnh phúc cho nhân dân, một lần nữa tinh thần "trung với nước, hiếu với dân" của đội ngũ những người cách mạng được phát huy cao độ trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Trung với nước, hiếu với dân trong giai đoạn hiện nay trước hết là trung thành với con đường cách mạng mà Ðảng ta và Bác Hồ đã chọn, là trung thành với sự nghiệp đổi mới đất nước vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh; là sự thể hiện lương tâm và trách nhiệm của mỗi người trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc. Ðể đạt được mục tiêu trên, cần thực hiện tốt các việc sau đây:

Một là, giáo dục một cách thường xuyên, sâu rộng trong toàn dân để mỗi người nhận thức sâu sắc và đầy đủ về truyền thống trung, hiếu của dân tộc, về những hy sinh to lớn của các thế hệ ông cha ta để chúng ta có được ngày nay, qua đó  nâng cao tinh thần yêu nước, tự hào về truyền thống anh hùng của dân tộc, coi đó là lương tâm, trách nhiệm của mỗi người Việt Nam yêu nước.

Hai là, tổ chức và lãnh đạo toàn dân nêu cao tinh thần đại đoàn kết dân tộc theo tư tưởng Hồ Chí Minh, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân, tạo sự đồng thuận trong toàn xã hội để mỗi người dân đều có thể góp sức mình vào sự nghiệp chung của Ðảng ta, đất nước ta, xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc thành một khối vững chắc như "Thành đồng" của Tổ quốc. Ðồng thời, giải quyết tốt mối quan hệ đúng đắn mối quan hệ giữa cá nhân - gia đình - tập thể - xã hội, giữa nghĩa vụ và quyền lợi.

Ba là, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước nhằm phát huy ý thức trách nhiệm và lương tâm nghề nghiệp của mỗi người trong từng công việc, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, góp phần vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng đất nước ta "đàng hoàng hơn, to đẹp hơn", đưa "dân tộc ta bước tới đài vinh quang, sánh vai với các cường quốc năm châu" như Bác Hồ hằng mong muốn.

# Nói thì phải làm

**🙢🕯🙠**

Nói đi đôi với làm là nguyên tắc đầu tiên trong ba nguyên tắc đạo đức cách mạng trong quan niệm của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “nói thì phải làm, xây đi cùng với chống và tu dưỡng đạo đức suốt đời”. Hay nói cách khác đây chính là một trong những phẩm chất đáng quý, làm nên Bác, một con người cách mạng, mà học sinh và sinh viên ngày nay nên noi theo.

"Nói thì phải làm", chỉ với bốn từ đơn giản tưởng chừng như rất dễ thực hiện ấy, nhưng suốt cả cuộc đời mình Chủ tịch Hồ Chí Minh đã không ngừng phấn đấu làm gương cho sự thống nhất giữa tư tưởng và lời nói, giữa hành động với hiệu quả. Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh và Bác Hồ vĩ đại, nhân dân ta liên tục đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác trong các cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, giành độc lập tự do cho dân tộc, xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh. Một trong những yếu tố quan trọng làm nên thắng lợi đó có vai trò to lớn của đạo đức cách mạng. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết: “Đại đa số chiến sĩ cách mạng là người có đạo đức: Cả đời hết lòng hết sức phục vụ nhân dân, sinh hoạt ngày thường thì làm gương mẫu: gian khổ, chất phác, kính trọng của công... Đạo đức ấy có ảnh hưởng lớn đến sự nghiệp đổi xã hội cũ thành xã hội mới và xây dựng mỹ tục thuần phong".Và với bản thân mình, Bác đã làm đúng như khi trả lời các nhà báo nước ngoài năm 1946: "Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành".

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, nói phải đúng chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, không được xuyên tạc, nói sai. Cán bộ, đảng viên phải nắm vững đường lối cách mạng để thực hiện cho đúng, để tuyên truyền, giáo dục, vận động nhân dân làm theo cho đúng. Nói phải đi đôi với làm, không được “nói một đàng, làm một nẻo”; nói được làm được, sẽ mang lại những hiệu quả lớn, được nhiều người hưởng ứng và làm theo.

Khi đề ra công việc, cán bộ, đảng viên phải nói đi đôi với làm, nói trước làm trước, không được hứa mà không làm. Lời hứa chỉ có giá trị khi đi liền với việc làm cụ thể. Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ, đảng viên đã nói, đã hứa thì phải làm, “Nói ít, bắt đầu bằng hành động”; “tốt nhất là miệng nói, tay làm, làm gương cho người khác bắt chước”.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương sáng ngời về “nói đi đôi với làm” cho mọi thế hệ người Việt Nam học tập và làm theo. Người thường nhắc nhở: Nói cái gì phải cho dân tin, nói và làm cho nhất quán. Trong suốt cuộc đời mình, Người đã thực hiện một cách nghiêm túc và đầy đủ nói đi đôi với làm. Ở Hồ Chí Minh, lời nói đi đôi với hành động, lý luận đi đôi với thực tiễn, nói là để mà làm, làm phải đúng như điều đã nghĩ, đã nói. Người nói ít, nhưng làm nhiều, có những vấn đề đạo đức Người không nói mà chỉ làm. Thống nhất giữa lời nói và việc làm là nguyên tắc đạo đức của Hồ Chí Minh, là sự thể hiện tấm gương thực hành đạo đức của bản thân Người.

Trong cuộc đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có bao nhiêu câu chuyện cảm động về việc nêu gương, nói đi đôi với làm, tự mình làm trước. Năm 1945, trước nạn đói trên miền Bắc, Người đề xuất toàn dân tiết kiệm gạo để giúp đồng bào bị đói và Người kêu gọi: “Tôi xin đề nghị với đồng bào cả nước, và tôi xin thực hành trước: Cứ 10 ngày nhịn ăn một bữa, mỗi tháng nhịn 3 bữa (mỗi bữa một bơ). Đem gạo đó để cứu dân nghèo”.

Những năm Hồ Chí Minh sống và làm việc tại Phủ Chủ tịch, khi kinh tế khó khăn, đời sống của nhân dân còn nghèo khó, mọi người ăn cơm độn ngô, khoai, sắn, Người đề nghị nhà bếp là: cán bộ, nhân dân ăn độn bao nhiêu phần trăm, nấu cơm độn cho Người từng ấy, giống như cán bộ, nhân dân.

Trong nhiều chuyến thăm các địa phương, nhất là các chuyến đi trong ngày, Hồ Chí Minh mang theo cơm nắm với muối vừng. Người nói: Người ta dọn ra một bữa cơm sang, có khi Bác chẳng ăn đâu, nhưng rồi để lại cái tiếng: Đấy, Bác Hồ đến thăm còn làm một bữa cơm sang, còn điều người này, người khác từ giao tế sang, chuẩn bị cả buổi. Thế là tự Bác bao che cho cái chuyện xôi thịt. Như thế nắm cơm theo ăn cho tiện, ăn no rồi đến làm việc.

Khi ăn cơm, không bao giờ Người để rơi cơm, Bác bảo một hạt cơm là một giọt mồ hôi của người nông dân. Đồng chí Phạm Văn Đồng đã nói: ăn cơm với Cụ hàng trăm lần, lần nào cũng thấy Cụ không để rơi một hạt cơm. Bởi vì, Cụ quý và tiết kiệm công sức của người làm ra lúa gạo. Chuyện nhỏ đức lớn hài hoà ở một con người.

Về chỗ ở, Người khước từ ở ngôi nhà sang trọng của Toàn quyền Đông Dương trước đây mà chỉ ở ngôi nhà của người công nhân phục vụ; đi dép lốp, mặc áo vá vai, dùng chiếc ô tô cũ, mà coi đó là “cái phúc của dân, đừng bỏ cái phúc đó đi”. Mùa hè nóng bức, Hồ Chí Minh dùng chiếc quạt lá cọ, “để dành điện phục vụ cho sản xuất, dành điện phục vụ sinh hoạt cho nhân dân”.

Hồ Chí Minh làm những việc như thế, để thực hiện điều Người nói: Cơm chúng ta ăn, áo chúng ta mặc, vật liệu chúng ta dùng, đều do mồ hôi nước mắt của nhân dân mà ra. Vì vậy, chúng ta phải đền bù xứng đáng cho nhân dân. Muốn làm được như vậy, chúng ta phải cố gắng thực hiện, cần, kiệm, liêm, chính. Người nói: Ai chẳng muốn no cơm, ấm áo, nhưng cuộc sống vật chất hết đời người là hết. Còn tiếng tăm tốt xấu truyền đến ngàn đời sau. Cán bộ, đảng viên nếu làm theo được những việc như trên sẽ thật sự quan liêm - mà quan liêm thì dân hạnh phúc và sẽ đẩy thuyền đi; và sẽ chẳng có những loại quan tham - mà quan tham nhiều thì dân khổ, nước nguy.

Trong cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Hồ Chí Minh đã thấm nhuần sâu sắc đặc trưng truyền thống văn hóa phương Đông là “một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn thuyết” nên nhiều khi Người đã giải thích lý luận bằng thực tiễn, bằng hành động, bằng việc làm, thấy làm đúng, làm phải, mọi người khắc làm theo. Thủ tướng Phạm Văn Đồng lúc sinh thời đã nhận xét: “Mọi lời nói, việc làm của Hồ Chí Minh đều thiết thực và cụ thể”. Nói là làm, thường là làm nhiều hơn nói, có khi làm mà không cần nói, tư tưởng thể hiện trong hành động.

Phẩm chất nói đi đôi với làm của Hồ Chí Minh đã dạy chúng ta về lẽ sống “thật”, đối lập với giả, với dối như Người đã cảnh báo: “Có những người miệng thì nói phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân, nhưng bị vật chất dỗ dành mà phạm vào tham ô, lãng phí, hại đến Tổ quốc, nhân dân”.

Đối với mỗi người để thực hiện được việc thống nhất giữa lời nói với hành động, lời nói đi đôi với việc làm, là điều không dễ, nó đòi hỏi cần phải có sự cố gắng, bền bỉ cùng một quyết tâm vững chắc, bởi bất kỳ công việc nào, nhiệm vụ gì, dù lớn hay bé, khó hay dễ, phức tạp hay giản đơn, nhưng nếu không ra sức phấn đấu thì cũng không thể thành công được. Kết quả công việc là thước đo của mỗi người.

Lời nói đi đôi với việc làm, nói được làm được, sẽ mang lại những hiệu quả to lớn, được nhiều người hưởng ứng và làm theo. Để làm được điều đó, khi đề ra công việc tránh cách nói chung chung, đại khái và khó hiểu, cần phải cụ thể, thiết thực, từ nhỏ đến lớn, từ thấp đến cao, từ dễ đến khó. Ngược lại nói nhiều làm ít hoặc nói mà không làm thì sẽ chỉ mang lại những kết quả phản tác dụng. Nếu chính mình tham ô mà bảo người khác liêm khiết thì không được. Nếu nói rằng phải cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, mà bản thân mình lại lười biếng, không hoàn thành những công việc được giao. Với trình độ giác ngộ và dân trí ngày càng cao, không phải cứ nghe cán bộ nói là quần chúng sẽ làm theo mà họ còn phải xem cách cán bộ làm. Bác Hồ đã chỉ ra rằng nhân dân chỉ quý mến những người có phẩm chất và tư cách đạo đức tốt, vì vậy muốn hướng dẫn họ thì mình phải làm mực thước, "Cần phải óc nghĩ, mắt trông, tai nghe, chân đi, miệng nói, tay làm. Chứ không phải chỉ nói suông, chỉ ngồi viết mệnh lệnh... Phải thật thà nhúng tay vào việc".

Gần tám mươi năm trôi qua, bài giảng về tư cách một người cách mạng, về đạo đức cách mạng, về "Nói thì phải làm" của Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn còn nguyên giá trị. Trong kháng chiến cũng như trong công cuộc bảo vệ và xây dựng đất nước hôm nay, nhiều cán bộ, đảng viên, nhiều người đã làm tốt những lời Bác dạy, đã có rất nhiều tấm gương tiêu biểu về sự hy sinh, lòng nhân ái, về cần kiệm liêm chính, chí công vô tư... Đó là những con người luôn luôn đi đầu trong chiến đấu, lao động sản xuất và nghiên cứu khoa học. Họ đã biết mang đức và tài của mình ra để cống hiến cho đất nước ngày càng nhiều hơn về vật chất lẫn tinh thần. Song bên cạnh đó chúng ta cũng nhận thấy rằng tình trạng đạo đức giả, nói mà không làm, nói nhiều làm ít, nói một đằng làm một nẻo, không phải là ít. Tình trạng đó đã gây nên sự giảm sút lòng tin và uy tín của Đảng và Nhà nước trong cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Để có một xã hội ngày càng tốt đẹp, nhân dân thực sự được hưởng một cuộc sống ấm no, hạnh phúc, đất nước ngày càng mạnh giàu, hơn lúc nào hết lối sống mình vì mọi người, mọi người vì mình, phương châm và nguyên tắc sống "Nói thì phải làm" cần phải được đề cao, kế thừa trong mỗi cá nhân thanh thiếu niên Việt Nam ngày nay.

# Ý chí và nghị lực tinh thần to lớn, vượt qua mọi thử thách, khó khăn

**🙢🕯🙠**

Như chúng ta đã biết, sau một thời gian dạy học ở Trường Dục Thanh (Phan Thiết, Bình Thuận), Bác Hồ đi vào Sài Gòn, để thực hiện hoài bão của mình, đó là ra đi tìm đường cứu nước. Sau một thời gian sinh sống ở đây, Bác đã gặp được anh Lê và trở thành một đôi bạn thân thiết. Những ngày này, Bác thấy được nhiều điều mới lạ, từ xem đèn điện, chiếu bóng đến ăn kem...

Một hôm, Bác đột nhiên hỏi bạn: Anh Lê, anh có yêu nước không? Anh Lê ngạc nhiên và đáp: “Tất nhiên là có chứ! Anh có thể giữ bí mật không? ” - Có. Tôi muốn đi ra nước ngoài để xem nước Pháp và các nước khác. Sau khi xem xét họ làm như thế nào, tôi trở về giúp đồng bào của chúng ta... Anh có muốn đi với tôi không? Anh Lê trả lời: Nhưng chúng ta lấy đâu ra tiền mà đi? Đây, tiền đây! Bác vừa nói, vừa giơ hai bàn tay; Chúng ta sẽ làm việc, chúng ta sẽ làm bất cứ việc gì để sống và để đi. Thế thì anh cùng đi với tôi chứ? Bị lôi cuốn vì lòng hăng hái của Bác, anh Lê đồng ý. Nhưng sau khi suy nghĩ kỹ, anh Lê không đủ can đảm và giữ lời hứa nữa. Ngày 05/6/1911, trên một chiếc tàu buôn của Pháp (Latouche Tréville), Bác bắt đầu con đường vạn dặm tìm đường cứu nước để đem lại độc lập, tự do cho dân tộc bằng đôi bàn tay lao động chân chính của mình .

Từ khi rời Sài Gòn, Nguyễn Tất Thành đã bước vào một hành trình vĩ đại: Từ bến Nhà Rồng, vượt đại dương đến Xingapo, Người đã đi qua rất nhiều hải cảng khác nhau trên đường sang Pháp; từ Havre Người đến Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Algeri, Tuinidi, Đông Phi rồi Công gô và hầu hết các cửa biển Tây Phi. Từ châu Phi Người sang Mĩ; Từ Mĩ Người lại vượt đại dương trở lại châu Âu. Người đã đến nhiều đất nước khác nhau, đã gặp nhiều màu da, tiếng nói khác nhau, đó là cuộc sống tăm tối cực khổ của nhân dân các nước thuộc đia. Cũng chính từ đây, những nhận thức về giai cấp, tình cảm giai cấp và tinh thần quốc tế vô sản đầu tiên đã hình thành ở Người.

Trong suốt hành trình tìm đường cứu nước, thiên nhiên, khí hậu những nơi Người đã từng trải qua như châu Phi nóng bức hay trời Âu giá lạnh cùng bệnh tật luôn đe dọa, thử thách thì Người luôn thắng được nó, vượt lên để sống, để khẳng định mình. Tài sản duy nhất và quí báu nhất của Người lúc đó là hai bàn tay, đôi mắt và con tim, khối óc, đôi bàn tay ấy không bao giờ từ chối một công việc khó khăn nào, dù là cào tuyết dưới trời đông giá lạnh hay vét bùn, bán báo, vẽ thuê, chụp ảnh… để kiếm sống và hoạt động.

Thời kì ở Pháp (từ cuối năm 1917 đến tháng 6-1923), Anh Ba siêng năng chăm chỉ trước kia đã trở thành ông Nguyễn-một nhà hoạt động cách mạng dũng cảm, quyết đoán, là người phát ngôn cho các dân tộc thuộc địa toàn thế giới, người mà bọn mật thám Pháp suốt ngày theo dõi không một phút lơ là, là tác giả của vở kịch “Con rồng tre”, là chủ bút tờ báo “Người cùng khổ”, là người đã viết “Bản án chế độ thực dân Pháp” lừng danh, là người chiến sĩ cộng sản quốc tế tham gia sáng lập ra Đảng Cộng sản Pháp…

Ít ai lúc đó biết rằng người đó hàng ngày phải lao động nặng nhọc, ăn uống kham khổ, mỗi bữa cơm chỉ với một ít thịt, hoặc một con cá mắm, có khi bữa ăn chỉ có một miếng bánh mì và một miếng phó mát là đủ cho cả ngày. Người thuê nhà trong ngõ Công-Poanh ở thủ đô Pa ri, một căn phòng hẹp chỉ đủ kê một chiếc giường sắt nhỏ bé, không có lò sưởi. Về mùa đông, mỗi buổi sáng trước khi đi làm, ông Nguyễn phải để một viên gạch vào lò bếp, tối đến lấy ra bọc vào giấy báo để dưới nệm cho đỡ rét. Thế nhưng bằng những bữa ăn kham khổ và đạm bạc ấy, bằng những tiện nghi đơn giản và thiếu thốn ấy Người đã vượt qua tất cả.

Chúng ta không thể nói hết nghị lực sống, tinh thần vượt khó khăn gian khổ, lòng kiên trì và can đảm của Nguyễn Ái Quốc.

Qua tấm gương của bác, chúng ta nhận ra nghị lực, ý chí, tinh thần vượt qua khó khăn là yếu tố quan trọng nhất để đi đến thành công của mội người. Cuộc đời sẽ không làm phụ lòng những ai biết vươn lên trong cuộc sống. Người có nghị lực sẽ tìm được con đường đi đến thành công dù là con đường đó là chông gai, khó khăn.

Sinh viên, giới trẻ chúng ta phải luôn sẵn sàng đối mặt với những gian nan trong cuộc sống và trong học tập. Tất cả những khó khăn sẽ là vấn đề to lớn không thể vượt qua nếu ta không bình tĩnh suy nghĩ và có đủ quyết tâm để vượt qua nó. Nhưng trong thực tế không phải ai cũng có đủ nghị lực đề vượt qua thử thách. Chúng ta nản lòng trước những thứ đơn giản nhất như một môn Ngoại ngữ khó, hay một thất bại trong công việc. Rồi thì thất bại trong tình yêu, trong quan hệ bạn bè, trong những vấn đề từ gia đình và xã hội, những thiếu thốn về vật chất và tinh thần. Chúng ta đổ lỗi cho tất cả, cho rằng những điều đó ngăn cản bước chân tiến bộ và thành công của chúng ta. Chúng ta trở nên yếu đuối và hèn nhát trước khó khăn.

Những người như thế đáng chê trách. Nếu những ai nghĩ rằng khó khăn sẽ không vượt qua được, thì người đó sẽ càng không thể đối mặt với khó khăn. Hãy học tập Bác Hồ, dùng ý chí và nghị lực để chống tại hết thảy những chướng ngại trên con đường tiến lên. Có thể bạn sẽ vấp ngã, sẽ thất bại. Nhưng thất bại không phải là mất tất cả. Chỉ cần chúng ta cố gắng đứng dậy, chúng ta có thể bước tiếp, chúng ta lại có thêm một cơ hội để rèn luyện ý chí và khả năng, của trái tim và khối óc. Và rồi một lúc nào đó, chúng ta có thể đá bay những chướng ngại để bước lên bục thành công.

Ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường, mỗi học sinh cần rèn luyện cho mình những kĩ năng sống cần thiết, đặc biệt là nghị lực và ý chí. Có rất nhiều cách để rèn luyện ý chí. Chẳng hạn như sống độc lập không phụ thuộc vào cha mẹ cũng như những người xung quanh. Bác Hồ bước lên tàu ra thế giới một mình lúc hai mươi tuổi. Bạn cũng vậy, đừng tự cho mình là cậu ấm cô chiêu mà bắt buộc người khác phải cung phụng bạn. Mỗi người đều phải có trách nhiệm với cuộc đời của chính mình, đừng bao giờ để cuộc đời mình cho người khác quyết định. Bạn cần phải học cách tự lo lấy những điều cần thiết ít nhất phải đảm bảo rằng bạn sẽ không bị chết đói nếu bạn bị ném vào cuộc sống.

Bên cạnh đó bạn có thể đặt cho mình những mục tiêu rõ ràng cụ thể. Không cần phải những mục tiêu to lớn và vĩ đại như Bác Hồ trước khi ra đi tìm đường cứu nước, bạn có thể đặt những mục tiêu này bạn dựa vào khả năng của bản, phù hợp và có thể thực hiện được! Đừng bao giờ đặt những mục tiêu xa với khiến bạn không bao giờ với tới chúng. Mỗi khi chúng ta hoàn thành một mục tiêu nào đấy chúng ta thường tự tin hơn, lạc quan hơn . Thế nên hãy đặt những mục tiêu vừa tầm với để bạn không bao giờ mất niềm tin vào chính mình cũng như vào cuộc sống.

Cuối cùng bạn nên học cách chinh phục khó khăn. Bác Hồ đã chống lại cả một mùa đông rét buốt ở Pari bằng một viên gạch gửi trong bếp. Chúng ta có thể giải quyết những khó khăn thậm chí bằng những cách còn đơn giản hơn là bạn có thể tưởng tượng. Hãy đối mặt khó khăn, suy nghĩ và thử mọi cách để vượt qua. Giới trẻ thời đại mới chúng ta được học tập và đứng trên vai người khổng lồ tri thức mà những người đi trước đã để lại. Với lượng kiến thức to lớn bạn có thể nhận được, những khó khăn sẽ chỉ là khó khăn nếu bạn không thực sự cố gắng và tìm cách để vượt qua.

Mục lục

[Học tập suốt đời 1](#_Toc409949461)

[Nếp sống giản dị và đức khiêm tốn vô thường 4](#_Toc409949462)

[Quan điểm đạo đức trung với nước, hiếu với dân 7](#_Toc409949463)

[Nói thì phải làm 10](#_Toc409949464)

[Ý chí và nghị lực tinh thần to lớn, vượt qua mọi thử thách, khó khăn 13](#_Toc409949465)